CHỦ ĐỀ 5

TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN MỘT SỐ NGÀNH DỊCH VỤ CỦA TỈNH QUẢNG NGÃI

Mục tiêu

Sau khi học xong chủ đề này, học sinh sẽ:

– Trình bày được vai trò của dịch vụ đối với phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Quảng Ngãi.

– Nêu được tình hình phát triển và định hướng phát triển một số ngành dịchvụ: thương mại, du lịch, giao thông vận tải, bưu chính viễn thông của tỉnh Quảng Ngãi.

MỞ ĐẦU

Phát triển dịch vụ vừa thúc đẩy các hoạt động kinh tế, vừa góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống người dân và bảo vệ môi trường. Dịch vụ là khu vực kinhtế quan trọng của kinh tế tỉnh Quảng Ngãi. Vậy, ngành dịch vụ có vai trò như thếnào đối với phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh? Tình hình phát triển và định hướng phát triển một số ngành dịch vụ như thế nào?

KIẾN THỨC MỚI

1. Vai trò của dịch vụ trong phát triển kinh tế – xã hội tỉnh Quảng Ngãi

Dịch vụ giúp các hoạt động sản xuất, phân phối trong tỉnh diễn ra một cách thông suốt, đạt hiệu quả cao; thúc đẩy sự phân công lao động, hình thành cơ cấu lao động và cơ cấu kinh tế hợp lí, thực hiện công nghiệp hoá, hiện đại hoá; góp phần khai thác, sử dụng hiệu quả tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường.

Các ngành dịch vụ thu hút nhiều lao động, tạo việc làm và mang lại thu nhập lớn cho người lao động và cho kinh tế của tỉnh; đáp ứng nhu cầu sinh hoạt và đời sống nhân dân như: mua sắm, du lịch, đi lại,... giúp cho các lĩnh vực đời sống xã hội và sinh hoạt công cộng diễn ra thuận lợi, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân.

Trong cơ cấu kinh tế tỉnh Quảng Ngãi, khu vực dịch vụ có vai trò ngày càng quan trọng. Năm 2023, dịch vụ đóng góp trên 25,20% GRDP và thu hút hơn 39,27% lao động đang làm việc của tỉnh.

Trình bày vai trò của dịch vụ trong phát triển kinh tế – xã hội tỉnh Quảng Ngãi.

2. Tình hình và định hướng phát triển một số ngành dịch vụ của tỉnh Quảng Ngãi

a) Thương mại

Đối với phát triển kinh tế, ngành thương mại tỉnh Quảng Ngãi đã đảm bảo là cầu nối giữa sản xuất và tiêu dùng, điều tiết sản xuất, giúp trao đổi hàng hoá được mở rộng, thúc đẩy sản xuất phát triển; đối với các lĩnh vực khác, ngành thương mại đã góp phần định hướng tiêu dùng, thúc đẩy phân công lao động trong tỉnh.

Năm 2023, tổng mức bán lẻ và doanh thu dịch vụ tiêu dùng (theo giá hiện hành) đạt 71.285 tỉ đồng; kim ngạch xuất khẩu đạt 2.400 triệu USD, kim ngạch nhập khẩu đạt 3.586 triệu USD.

Trên địa bàn toàn tỉnh có 148 chợ được xếp hạng, gồm 03 chợ hạng 1 (chợ Châu Ổ, chợ Quảng Ngãi và chợ Đức Phổ), 09 chợ hạng 2, 136 chợ hạng 3; có 08 siêu thị và 02 trung tâm thương mại.

Hình 5.2. Chợ Quảng Ngãi

Ngành thương mại phát triển theo hướng đổi mới sáng tạo, số hoá, công nghệ hoá phương thức kinh doanh; thu hút đầu tư các trung tâm dịch vụ tổng hợp, siêu thị, trung tâm thương mại và chợ tại các vùng đô thị và ven biển có khu du lịch phát triển; nâng cao chất lượng, đa dạng hoá các hình thức bán buôn và bán lẻ phù hợp với nhu cầu sử dụng của từng địa phương; xây dựng thương hiệu hàng hoá Việt Nam, bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng, doanh nghiệp sản xuất kinh doanh, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao về phát triển kinh tế – xã hội.

Thương mại điện tử ứng dụng rộng rãi trong doanh nghiệp và cộng đồng dân cư; xây dựng thị trường thương mại điện tử lành mạnh, có tính cạnh tranh và phát triển bền vững.

Trình bày tình hình và định hướng phát triển ngành thương mại tỉnh Quảng Ngãi.

b) Du lịch

Quảng Ngãi có nhiều địa danh lịch sử và văn hoá cùng với những cảnh quan thiên nhiên phong phú, đã và đang trở thành điểm đến lý tưởng của du khách, trong đó nổi bật là du lịch biển, đảo, du lịch văn hoá, du lịch sinh thái.

Năm 2023, ngành du lịch Quảng Ngãi thu hút hơn 1 triệu lượt khách du lịch đến tỉnh, trong đó khách quốc tế đạt 14 nghìn lượt khách. Doanh thu du lịch đạt 885 tỉ đồng.

Du lịch từng bước góp phần thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tạo việc làm, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân; thúc đẩy quá trình hội nhập quốc tế và phát triển kinh tế – xã hội của tỉnh, góp phần giới thiệu hình ảnh, con người Quảng Ngãi đến với du khách trong và ngoài nước.

Các sản phẩm du lịch Quảng Ngãi ngày càng đa dạng, chất lượng được nâng cao, nổi bật là các sản phẩm gắn với du lịch biển, đảo như: du lịch nghỉ dưỡng, tắm biển, vui chơi giải trí, thể thao, khám phá đảo, các bãi biển Mỹ Khê (thành phố Quảng Ngãi), Sa Huỳnh (thị xã Đức Phổ), Vạn Tường, Khe Hai (huyện Bình Sơn) và các bãi biển ở huyện Lý Sơn,... Bên cạnh đó, sản phẩm du lịch văn hoá, lịch sử gắn với lễ hội, tâm linh, nghiên cứu, giáo dục,... đã và đang khai thác tốt. Du lịch sinh thái cũng đang phát triển tại các điểm du lịch như Suối Chí (huyện Nghĩa Hành), Thác Trắng (huyện Minh Long), Bãi Dừa (huyện Tư Nghĩa), suối nước khoáng nóng Nghĩa Thuận (huyện Tư Nghĩa), du lịch cộng đồng làng Gò Cỏ (phường Phổ Thạnh, thị xã Đức Phổ).

Hình 5.3. Làng Gò Cỏ (phường Phổ Thạnh, thị xã Đức Phổ)

Trong thời gian đến, ngành du lịch Quảng Ngãi tiếp tục phát triển sản phẩm du lịch cộng đồng ở làng Gò Cỏ (thị xã Đức Phổ), trải nghiệm văn hoá Hrê tại huyện Ba Tơ; khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân nông thôn tham gia làm du lịch, kết hợp sản xuất nông nghiệp với du lịch theo mô hình du lịch nông nghiệp, nông thôn; phát triển huyện Lý Sơn trở thành trung tâm du lịch biển – đảo.

Đổi mới công tác xúc tiến, quảng bá và liên kết hợp tác phát triển du lịch với các địa phương trong cả nước, tạo thành chuỗi liên kết phát triển du lịch nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của du khách.

Hình 5.4. Đảo Lý Sơn (Quảng Ngãi). Ảnh: Bùi Thanh Trung

Em có biết?

Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 02/11/2021 của Tỉnh ủy Quảng Ngãi xác định mục tiêu về đẩy mạnh phát triển du lịch, để đưa du lịch từng bước trở thành ngành kinh tế mũi nhọn là phấn đấu đến năm 2025, du lịch Quảng Ngãi phục hồi và phát triển, có sự đóng góp tích cực vào nền kinh tế và đưa Quảng Ngãi trở thành một trong những điểm đến hấp dẫn trong khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ, tạo tiền đề phát triển đột phá du lịch trong giai đoạn tiếp theo. Phấn đấu đến năm 2025 đón 1,36 triệu lượt khách, trong đó có 160 nghìn lượt khách quốc tế; tăng trưởng bình quân trên 24%/năm. Tổng doanh thu từ du lịch đạt 2.780 tỉ đồng.

Nghị quyết 26-NQ/TW ngày 3.11.2022 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế-xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 xác định "Phát triển huyện đảo Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi trở thành trung tâm du lịch biển - đảo".

Trình bày tình hình và định hướng phát triển ngành du lịch tỉnh Quảng Ngãi.

c) Giao thông vận tải

Phát triển hệ thống giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đã tạo sự gắn kết, liên hoàn, thông suốt từ hệ thống giao thông quốc gia đến đường tỉnh, đường huyện, đường xã và đường đô thị; gắn kết giữa các vùng chuyên canh sản xuất hàng hoá lớn, vùng nguyên liệu với các khu, cụm công nghiệp, giữa sản xuất – chế biến và tiêu thụ; kết hợp giữa phát triển kinh tế – xã hội và an ninh quốc phòng. Tuyến đường sắt qua tỉnh Quảng Ngãi thuộc tuyến đường sắt Bắc – Nam, dài 99 km, vận tải đường sắt chiếm tỉ lệ không đáng kể so với các loại hình vận tải khác ở tỉnh ta về khối lượng hàng hoá, hành khách vận chuyển và luân chuyển.

Đầu tư phát triển hệ thống logistics theo hướng đồng bộ, hiện đại, thuận tiện, phát triển Quảng Ngãi thành trung tâm logistics trung chuyển vận tải đa phương thức kết nối khu vực miền Trung, Tây Nguyên, các nước Đông Nam Á, cũng như là một cửa ngõ vận tải hàng hoá qua Biển Đông.

Ngành giao thông vận tải Quảng Ngãi đóng góp to lớn cho sự phát triển kinh tế của tỉnh. Năm 2023, doanh thu vận tải và dịch vụ hỗ trợ vận tải đạt 5 076 tỉ đồng (chưa tính vận tải đường sắt). Vận tải hàng hoá đạt 17,241 triệu tấn; vận tải hành khách đạt 6,2 triệu lượt khách; thực hiện được 47 968 chuyến xe buýt vận tải khách công cộng.

Hình 5.5. Nhà ga cảng Sa Kỳ

Hình 5.6. Bến tàu Lý Sơn

Em có biết?

Dự án đường Hoàng Sa – Dốc Sỏi là dự án giao thông trọng điểm của tỉnh Quảng Ngãi với tổng mức đầu tư 3.500 tỷ đồng, được khởi công vào ngày 24/12/2023, có tổng chiều dài tuyến 26,88 km, được đầu tư xây dựng mới hoàn toàn và chạy song song về phía Đông với Quốc lộ 1, đi qua 11 xã, thị trấn của huyện Bình Sơn, Sơn Tịnh và thành phố Quảng Ngãi. Đây là công trình giao thông cấp I lớn nhất từ trước đến nay mà tỉnh Quảng Ngãi thực hiện vai trò là chủ đầu tư, có tổng mức đầu tư lên đến 3.500 tỉ đồng. Dự án dự kiến hoàn thành trong năm 2025 và đưa vào sử dụng sẽ là trục giao thông có ý nghĩa rất quan trọng trong việc kết nối giao thông liên vùng theo hướng Bắc – Nam của tỉnh Quảng Ngãi. Kết nối liền mạch từ sân bay Chu Lai qua các khu chức năng của Khu Kinh tế Dung Quất và về thành phố Quảng Ngãi.

Trình bày tình hình và định hướng phát triển ngành giao thông vận tải tỉnh Quảng Ngãi.

d) Bưu chính viễn thông

Ngành bưu chính viễn thông phát triển nhanh chóng, hiện đại và mở rộng vùng phục vụ đến nông thôn, vùng sâu, vùng xa đáp ứng nhu cầu trao đổi thông tin và giao lưu văn hoá của nhân dân, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế – xã hội, đảm bảo an ninh – quốc phòng của tỉnh.

Mạng lưới viễn thông phát triển nhanh và đa dạng, bao gồm mạng điện thoại, mạng phi thoại và mạng truyền dẫn. Mạng truyền dẫn liên tỉnh đảm bảo thực hiện kết nối liên tỉnh cho mạng viễn thông cố định, mạng di động, đường truyền Internet băng rộng, tín hiệu truyền hình,… dung lượng được mở rộng.

Năm 2023, tổng số thuê bao điện thoại đạt 1.284,10 nghìn thuê bao, bình quân 103,1 thuê bao/100 dân; trong đó thuê bao điện thoại di động đạt 1.272,17 nghìn thuê bao, thuê bao điện thoại cố định đạt 11,93 nghìn thuê bao. Tổng số thuê bao Internet là 1.053,43 nghìn thuê bao, bình quân 84,57 thuê bao/100 dân; trong đó thuê bao Internet di động đạt 830,92 nghìn thuê bao, thuê bao Internet cố định đạt 222,51 nghìn thuê bao.

Hình 5.7. Trung tâm điều hành thông minh tỉnh Quảng Ngãi

Tỉnh Quảng Ngãi tiếp tục từng bước phát triển viễn thông trên các nền tảng số, ứng dụng công nghệ số mới vào cải cách thủ tục hành chính; xây dựng đô thị thông minh và từng bước chuyển đổi sang chính quyền số. Xây dựng trung tâm dữ liệu tỉnh, phát triển mạnh kinh tế số ngành, lĩnh vực trọng điểm; phát triển xã hội số, trọng tâm là chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế, giáo dục; phát triển danh tính số và hệ thống định danh, xác thực điện tử.

Trình bày tình hình và định hướng phát triển ngành giao thông vận tải tỉnh Quảng Ngãi.

LUYỆN TẬP

Cho bảng số liệu sau:

TÌNH HÌNH THUÊ BAO ĐIỆN THOẠI VÀ INTERNET
CỦA TỈNH QUẢNG NGÃI, NĂM 2022

Thuê bao	Nghìn thuê bao
Điện thoại	1 284,10
Trong đó:	
– Điện thoại di động	1 272,17
– Điện thoại cố định	11,93
Internet	1 053,43
Trong đó:	
– Internet di động	830,92
– Internet cố định	222,51

(Nguồn: Niên giám thống kê tỉnh Quảng Ngãi năm 2022)

Vẽ biểu đồ và nhận xét cơ cấu thuê bao điện thoại và Internet của tỉnh Quảng Ngãi năm 2022.

VẬN DỤNG

Sưu tầm (thông tin, hình ảnh, clip) về hoạt động của ngành thương mại hoặc ngành du lịch ở địa phương em (huyện, thị xã, thành phố).